

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:171/2026/HS-ST
Ngày: 09/6/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2- LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Xuân Thu.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Đức Bình; Ông Trịnh Đình Hoà.
- *Thư ký phiên toà:* Bà Phạm Thị Thuý Phụng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2- Lai Châu.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Lai Châu tham gia phiên toà:* Bà Kiều Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 09/6/2026 tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:181/2026/TLST-HS, ngày 12/5/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:171/2026/QĐXXST-HS ngày 26/5 /2026 đối với bị cáo.

Lò Văn S - Sinh ngày 19/11/2003, tại tỉnh Lai Châu.
Số CCCD:012203001778.

Nơi cư trú: Bản H, xã B, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Lò Văn T, sinh năm 1979 và bà: Nùng Thị H, sinh năm 1982; Gia đình có 02 anh, em bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không có.

Tiền sự: năm 2022, Lò Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường (cũ), tỉnh Lai Châu ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 18 tháng (theo Quyết định số 13/2022/QĐ-TA ngày 24/8/2022). Lò Văn S chấp hành xong Quyết định trên vào ngày 01/8/2024, chưa đủ thời hạn 02 năm để được coi là chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 25/02/2026, hiện đang tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc trại tạm giam Công an tỉnh L. (có mặt)

Người bào chữa cho các bị cáo: Bà Nông Thị Minh H1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh L (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/8/2022, Lò Văn S bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đường (cũ), tỉnh Lai Châu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo Quyết định số 13/2022/QĐ-TA ngày 24/8/2022). Đến ngày 01/8/2024, Lò Văn S chấp hành xong Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 02/8/2024, Ủy ban nhân dân xã B ra Quyết định quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú số 148 ngày 02/8/2024 đối với Lò Văn S, Quyết định đã được giao cho Lò Văn S theo đúng quy định.

Khoảng 09 giờ ngày 22/02/2026, Lò Văn S một mình đi bộ từ nhà tại bản H, xã B đến bản N, xã B, tỉnh Lai Châu để tìm mua Heroine sử dụng. Tại bản Nà Hiêng, S gặp và mua được từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) 01 gói Heroine (được gói bằng mảnh giấy màu trắng) với số tiền 200.000 đồng. Sau khi mua được H2, S đi bộ đến đoạn đường vắng người và khuất bụi cây thuộc khu vực đồi chè trong bản Nà Hiêng để sử dụng Heroine. Sáng xé lấy mảnh giấy bạc từ vỏ bao thuốc lá Thăng Long của mình rồi đổ toàn bộ Heroine mua được lên trên giấy bạc. Tiếp đó, S cầm mảnh giấy bạc chứa Heroine bằng tay trái, tay phải dùng bật lửa châm và đốt phía dưới giấy bạc để cho H2 cháy và bốc khói, Sáng hít phần khói Heroine này qua đường mũi và miệng vào trong cơ thể. Sử dụng Heroine xong, S vứt vỏ bao thuốc lá cùng mảnh giấy bạc và bật lửa tại khu vực sử dụng ma túy rồi đi bộ về nhà.

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 23/02/2026, Công an xã B phối hợp với Trạm y tế xã Bản Bo, tỉnh Lai Châu tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với Lò Văn S là đối tượng quản lý sau cai nghiện của xã. Kết quả kiểm tra nước tiểu của Lò Văn S dương tính với ma túy. Bản Kết luận giám định số 1049 ngày 25/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh P kết luận: trong mẫu nước tiểu thu giữ của Lò Văn S ngày 23/02/2026 gửi đến giám định **tìm thấy chất ma túy**, loại **Morphine**. *Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể*. Morphine: số thứ tự 81, danh mục IIA, Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ.

Vật chứng của vụ án: cơ quan điều tra đã thu giữ mẫu nước tiểu của Lò Văn S để gửi giám định, không hoàn lại mẫu vật. Vật chứng còn lại: không.

Phần dân sự: không.

Tại bản cáo trạng số: 61/CT –VKSKV2, ngày 11/5/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Lai Châu đã truy tố bị cáo Lò Văn S về tội: “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2- Lai Châu trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội “ *Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về hình phạt: Đề nghị HĐXX Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i ,s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 2 năm 02 tháng đến 2 năm 08 tháng tù.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với quan điểm của vị đại diện Kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo: Về thực hiện các quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm bị cáo: Đề nghị HĐXX xem xét bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn nên nhận thức có phần hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thành khẩn của bị cáo, và căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm i,s khoản 1, 2 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xem xét cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo, miễn hình phạt bổ sung và miễn án phí cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để bị cáo được sớm trở về hòa nhập với gia đình, xã hội, tự sửa chữa sai lầm để làm người có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa cùng các chứng cứ, tài liệu khác đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Lò Văn S là người đang trong thời hạn quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định của Luật Phòng, chống ma túy. Ngày 22/02/2026, tại bản N, xã B, tỉnh Lai Châu, Lò Văn S đã thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít Heroine. Kết quả xét nghiệm và giám định xác định trong mẫu nước tiểu thu giữ ngày 23/02/2026 của Lò Văn S phát hiện có chất ma túy là M (Morphine là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể).

Hành vi nêu trên của bị cáo Lò Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội: “ *Sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025). Như vậy nội dung bản cáo trạng truy tố, căn cứ pháp luật, mức án đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Bị cáo chính là nạn nhân của ma túy, nên hiểu hơn ai hết. Heroine là chất ma túy gây nghiện, hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm con người và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác, nên Nhà nước nghiêm cấm và xử phạt nghiêm khắc đối với bất kỳ ai có hành vi liên quan đến chất ma túy. Nhưng ngày 22/02/2026 bị cáo Lò Văn S đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đều thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn. Cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đây cũng là căn cứ, lý do được Hội đồng xét xử chấp nhận phần nào lời đề nghị của người bào chữa cho bị cáo.

Về nguồn gốc Heroine sử dụng, bị cáo khai mua một người không rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn và tại phiên tòa bị cáo xin miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm là có căn cứ cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Căn cứ các Điều 135;136;331;333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Q.

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lò Văn S** phạm tội: “ *Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lò Văn S 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày 25/02/2026.

3. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn S.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2.
- VKSND tỉnh Lai Châu.
- Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu.
- Bị cáo.
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Lai Châu.
- CQTHAHS –CA tỉnh Lai Châu.
- Phòng THADS khu vực 2.
- Phòng PV06 Công an tỉnh Lai Châu.
- Phân trại tạm giam khu vực Tân Uyên
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÃ KÝ

Lường Xuân Thu